

Số: *110* /TB-STP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *11* tháng *01* năm 2021

THÔNG BÁO

Điều chỉnh nhu cầu tuyển dụng công chức từ cấp huyện trở lên năm 2020

Thực hiện Thông báo số 52/TB-SNV ngày 07/01/2021 của Sở Nội vụ về điều chỉnh nhu cầu tuyển dụng công chức từ cấp huyện trở lên năm 2020, Sở Tư pháp thông báo như sau:

I. VỀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Giảm 01 chỉ tiêu ở vị trí việc làm Kiểm tra, thẩm định văn bản tại Thông báo số 5199/TB-STP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Sở Tư pháp về tuyển dụng công chức năm 2020.

Người dự tuyển (*theo danh sách đính kèm*) đã đăng ký vào vị trí việc làm bị giảm chỉ tiêu tuyển dụng được nêu cụ thể tại Phụ lục 1 Thông báo này được quyền giữ nguyên Phiếu đăng ký dự tuyển ở vị trí việc làm cũ hoặc nộp Phiếu đăng ký dự tuyển vào các vị trí việc làm khác trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Thông báo số 52/TB-SNV được đăng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng¹ (*Đính kèm danh sách người dự tuyển đã đăng ký vào vị trí việc làm Kiểm tra, thẩm định văn bản*).

2. Bổ sung 02 chỉ tiêu tuyển dụng (Được nêu cụ thể tại Phụ lục 2 Thông báo này).

Người có nhu cầu đăng ký dự tuyển vào 02 chỉ tiêu nêu trên nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Thông báo số 52/TB-SNV được đăng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

Lưu ý:

- Quá 30 ngày kể từ ngày Thông báo số 52/TB-SNV được đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng mà người đăng ký dự tuyển thuộc trường hợp quy định tại điểm 1 Mục I Thông báo này không điều chỉnh Phiếu đăng ký dự tuyển thì xem như chấp nhận tiếp tục đăng ký tuyển ở vị trí việc làm cũ.

II. VỀ CHÚNG CHỈ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

Căn cứ Công văn số 3465/BGDĐT-QLCL ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Công văn số 1415/QLCL-QLVBCC ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và

¹ Đối với các vị trí việc làm không bị giảm nhu cầu tuyển dụng được nêu cụ thể tại Phụ lục 1 Thông báo này, thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển được thực hiện theo Thông báo số 5199/TB-STP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Sở Tư pháp (đến 17 giờ 00 phút ngày 03 tháng 12 năm 2020).

Đào tạo về việc tổ chức sát hạch, cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin, và Thông báo số 52/TB-SNV của Sở Nội vụ, bổ sung các cơ sở đào tạo được tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (cơ bản và nâng cao), cụ thể:

1. Từ ngày 08 tháng 9 năm 2020: công nhận chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Trường Đại học Quy Nhơn cấp theo Công văn số 3465/BGDĐT-QLCL.

2. Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020: công nhận chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (cơ bản và nâng cao) do Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo Công văn số 1415/QLCL-QLVBCC.

3. Các nội dung còn lại vẫn tiếp tục thực hiện theo Công văn số 4716/SNV-CCVC ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Sở Nội vụ về hướng dẫn văn bằng, chứng chỉ của người tham dự kỳ thi tuyển công chức Thành phố.

Trên đây là Thông báo của Sở Tư pháp về điều chỉnh nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Báo Pháp Luật TP (để hỗ trợ đăng tin);
- Văn phòng Sở (để đăng tin và niêm yết);
- Lưu: VT, TC/Ho.

TL.GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC



Trần Đức Toàn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ LU CHỈNH GIẢM NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số *110* /TB-STP ngày *11* tháng *01* năm 2021 của Sở Tư pháp)

STT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	MÃ NGẠCH CẦN TUYỂN	TRÌNH ĐỘ CẦN TUYỂN	CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	SỐ LƯỢNG CẦN TUYỂN THEO THÔNG BÁO 5199/TB-STP	SỐ LƯỢNG CẦN TUYỂN SAU ĐIỀU CHỈNH GIẢM
1	Kiểm tra, thẩm định văn bản	01.003	Đại học	Luật	4	3
2	Hành chính tổng hợp	01.003	Đại học	Luật	1	1
3	Thanh tra	01.003	Đại học	Luật	1	1
4	Tổ chức nhân sự	01.003	Đại học	Luật	2	2
5	Quản lý hỗ trợ tư pháp	01.003	Đại học	Luật	1	1
6	Theo dõi thi hành pháp luật	01.003	Đại học	Luật	1	1
TỔNG CỘNG					10	9

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ SƯNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số *110* /TB-STP ngày *11* tháng *01* năm 2021 của Sở Tư pháp)

STT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	MÃ NGẠCH CẦN TUYỂN	TRÌNH ĐỘ CẦN TUYỂN	CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	SỐ LƯỢNG CẦN TUYỂN
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Tổ chức nhân sự	01.003	Đại học	Luật	2

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

(Kèm theo Thông báo số *110* /TB-STP ngày *11* tháng *01* năm 2021 của Sở Tư pháp)

STT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	MÃ NGẠCH CẦN TUYỂN	TRÌNH ĐỘ CẦN TUYỂN	CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	SỐ LƯỢNG CẦN TUYỂN
1	Kiểm tra, thẩm định văn bản	01.003	Đại học	Luật	3
2	Hành chính tổng hợp	01.003	Đại học	Luật	1
3	Thanh tra	01.003	Đại học	Luật	1
4	Tổ chức nhân sự	01.003	Đại học	Luật	4
5	Quản lý hỗ trợ tư pháp	01.003	Đại học	Luật	1
6	Theo dõi thi hành pháp luật	01.003	Đại học	Luật	1
TỔNG CỘNG					11

**DANH SÁCH NGƯỜI DỰ TUYỂN
ĐÃ ĐĂNG KÝ CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁM CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

(Kèm theo Thông báo số 110 /TB-STP ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Sở Tư pháp)

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ (x)	Ngạch cần tuyển	Vị trí việc làm đã đăng ký
			Ngày (ghi đủ 02 chữ số)	Tháng (ghi đủ 02 chữ số)	Năm (ghi đủ 4 chữ số)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Phạm Ngọc	Thiên	21	11	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
2	Trần Thanh	Xuân	25	10	1995	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
3	Nguyễn Thu	Uyên	10	04	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
4	Bùi Huy	Phúc	18	10	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
5	Nguyễn Lê Minh	Phương	24	12	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
6	Lương Minh	Phi	22	05	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
7	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	19	03	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
8	Lê Huỳnh Phương	Thảo	07	03	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
9	Võ Hoàng Minh	Thư	13	09	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
10	Huỳnh Thị Ngọc	Hân	16	01	1988	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
11	Phạm Thị Thùy	Dương	11	05	1987	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
12	Trần Thị	Biên	19	02	1995	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
13	Trần Văn	Từ	01	06	1995		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
14	Quách Thị	Ngọc	06	06	1996	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
15	Vũ Hải	Hùng	12	05	1989		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ (x)	Ngạch cần tuyển	Vị trí việc làm đã đăng ký
			Ngày (ghi đủ 02 chữ số)	Tháng (ghi đủ 02 chữ số)	Năm (ghi đủ 4 chữ số)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
16	Nguyễn Minh	Hiếu	19	08	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
17	Nguyễn Thị Vân	Anh	16	08	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
18	Huỳnh Minh	Hải	06	02	1986		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
19	Nguyễn Kim	Khánh	04	08	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
20	Lãnh Mỹ	Liên	04	03	1992	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
21	Nguyễn Thanh	Hải	04	10	1987		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
22	Phạm Thị Phương	Nhung	12	10	1986	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
23	Lê Thị Hương	Tân	14	07	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
24	Nguyễn Đăng Minh	Thắng	13	03	1994		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
25	Bùi Trần Ngọc	Anh	27	11	1992	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
26	Nguyễn Khánh	Hòa	30	11	1983		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
27	Nguyễn Thị Bích	Trâm	06	10	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
28	Ngô Thị Nhật	Ánh	23	03	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
29	Nguyễn Đặng Linh	Đan	03	05	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
30	Bùi Đức	Luyện	05	05	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
31	Vũ Thị	Hường	15	02	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
32	Nguyễn Ngọc	Tuấn	10	09	1987		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
33	Vũ Thảo	Linh	11	04	1994	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
34	Thị Kim	Thoa	16	05	1994	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ (x)	Ngạch cần tuyển	Vị trí việc làm đã đăng ký
			Ngày (ghi đủ 02 chữ số)	Tháng (ghi đủ 02 chữ số)	Năm (ghi đủ 4 chữ số)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
35	Trần Thanh	Tuấn	04	09	1989		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
36	Hoàng Tuấn	Tiên	25	02	1989		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
37	Vòng Lầy	Phấn	14	03	1989	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
38	Phạm Thị Ngọc	Thu	29	04	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
39	Nguyễn Thị	Ngân	28	04	1990	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
40	Trần Thu Nguyên	Hà	18	02	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
41	Nguyễn Huy	Hoàng	26	07	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
42	Huỳnh Thị Mỹ	Phương	20	08	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
43	Lê Hữu	Tín	16	02	1997		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
44	Lưu Ngọc Gia	Hân	07	07	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
45	Nguyễn Thị Ngọc	Nhung	12	03	1996	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
46	Nguyễn Thị Huỳnh	Trúc	24	01	1997	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
47	Nông Văn	Thành	21	10	1994		01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
48	Phan Thị Lan	Hương	25	03	1994	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
49	Đặng Thị	Ngân	08	08	1998	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản
50	Huỳnh Nhật Minh	Thư	04	11	1984	x	01.003	Kiểm tra, thẩm định văn bản